TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **36**/2018/DS-ST
Ngày: 11-10-2018
V/v *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đăng Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Lơn**

Ông **Hồ Hải Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thúy Kiều** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Xuân Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2018 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2018/QĐST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Thân Ngọc T**
  Cư trú tại: tổ 1Đ, phường V, Tp.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
  Có mặt.
- Bị đơn: Bà **Cao Thị Hoài T**
  Cư trú tại: thôn L, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
  Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2018, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn ông Thân Ngọc T trình bày:

Vào ngày 16/8/2017 ông có cho bà Cao Thị Hoài T mượn số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) để làm ăn. Lúc mượn tiền bà T hẹn trong vòng 03 tháng sau thì bà T sẽ trả lại tiền cho ông tức vào ngày 16/11/2017. Khi mượn tiền thì hai bên lập hợp đồng vay tiền có biện pháp bảo đảm tại văn phòng công chứng H. Nhưng khi đến

thời gian trả nợ thì bà T không chịu trả, ông đã nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng bà T vẫn cố tình trốn tránh không chịu trả. Nay ông yêu cầu bà T trả cho ông 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính từ tháng 08/2017 cho đến tháng 10/2018; với mức lãi xuất là 0,7%/tháng x 14 tháng x 60.000.000đ = 5.880.000đ (Năm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng). Tổng số tiền bà T phải trả là: 65.880.000đ (Sáu mươi lăm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng), trả ngay một lần.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn bà Cao Thị Hoài T để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà T cố tình trốn tránh, không có mặt nên không có bản tự khai và không tiến hành hòa giải được theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Về chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân và nguyên đơn đã chấp hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn bà Cao Thị Hoài T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Việc ông Thân Ngọc T và bà Cao Thị Hoài T đã tự nguyện xác lập hợp đồng vay tài sản, có đầy đủ chữ ký của hai bên và được Văn phòng công chứng H, thị xã N chứng thực là phù hợp với quy định của pháp luật, hợp đồng có giá trị pháp lý buộc các bên phải chịu trách nhiệm khi vi phạm thỏa thuận. Cho đến nay, bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông T theo như thỏa thuận trong hợp đồng nên đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 466 và khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tuyên buộc bà Cao Thị Hoài T phải trả cho ông Thân Ngọc T số tiền 65.880.000đ (Sáu mươi lăm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng), trả ngay một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do bà Cao Thị Hoài T đứng tên hiện ông Thân Ngọc T đang giữ không xem xét. Khi bà T có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Thân Ngọc T yêu cầu bà Cao Thị Hoài T trả số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) là số tiền mà bà T đã vay ngày 16/8/2017. Căn cứ khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1,

Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Cao Thị Hoài T có hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Hiện bà T đang cư trú và sinh sống tại địa phương nhưng cố tình trốn tránh không đến tòa để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết và tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ vào các Điều 207, 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

[3] Về nội dung vụ án: Ông Thân Ngọc T và bà Cao Thị Hoài T đã tự nguyện xác lập hợp đồng vay tài sản, theo đó bà T vay số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) của ông T và được Văn phòng công chứng H, thị xã N chứng thực vào ngày 16/8/2017 có đầy đủ chữ ký của hai bên. Bà T hẹn sẽ trả số tiền trên cho ông T sau 03 tháng (tức đến ngày 16/11/2017). Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ ông T đã nhiều lần yêu cầu bà T trả lại số tiền vay nhưng bà T cố tình trốn tránh và không chịu trả. Hơn nữa, bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình không đến tòa làm việc, chứng tỏ bà T không có thiện chí trả nợ và đã tự từ bỏ quyền chứng minh của mình tại phiên tòa sơ thẩm.

[4] Xét hợp đồng vay tài sản giữa ông Thân Ngọc T và bà Cao Thị Hoài T là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn, có lãi suất nhưng không vượt quá mức lãi suất cho phép của Ngân hàng nhà nước, các bên hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận hợp đồng vay tài sản giữa các bên là hợp pháp. Hội đồng xét xử xác định đây là những tình tiết có thật và đã được ghi trong văn bản công chứng, chứng thực hợp pháp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án theo quy định tại khoản 2, Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc bà T cố tình trốn tránh không chịu trả nợ đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông T. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Buộc bà T phải có trách nhiệm trả cho ông T số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi do chậm thanh toán từ (tháng 8/2017 đến tháng 11/2018 là: 0.7%/tháng x 14 tháng x 60.000.000đ = 5.880.000đ). Tổng số tiền là: 65.880.000đ (Sáu mươi lăm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng), trả ngay một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do bà Cao Thị Hoài T đứng tên hiện ông Thân Ngọc T đang giữ và các bên đã tự nguyện thỏa thuận việc vay tiền có biện pháp bảo đảm được công chứng chứng thực. Vì vậy, sau khi bà Cao Thị Hoài T trả hết khoản tiền nêu trên thì ông Thân Ngọc T có trách nhiệm trả lại cho bà T 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD050753, số vào sổ cấp GCN: CS-01825 do Sở tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa cấp ngày 25/3/2016 đứng tên bà Cao Thị Hoài T lập ngày 16/8/2017 tại Văn phòng công chứng H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa cho bà Cao Thị Hoài T (bản chính).

[6] Về án phí: Bà Cao Thị Hoài T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26; 35; 39; khoản 2, Điều 92; 147; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 105; 295; 299; 301; 302; 466 và khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 cảu Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Cao Thị Hoài T phải trả cho ông Thân Ngọc T số tiền: 65.880.000đ (Sáu mươi lăm triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng), trả ngay một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi bà Cao Thị Hoài T trả hết khoản tiền nêu trên thì ông Thân Ngọc T có trách nhiệm trả lại cho bà T 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD050752 do Sở tài nguyên và môi trường Khánh Hòa cấp ngày 25/3/2016 đứng tên bà Cao Thị Hoài T (bản chính)

2. Về án phí: Bà Cao Thị Hoài T phải chịu 3.294.000đ (Ba triệu hai trăm chín mươi bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Thân Ngọc T số tiền 1.657.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi bảy ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0003744 ngày 29/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Quy định: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

`Nơi nhận:
-TAND tỉnh Khánh Hòa;
-VKSND thị xã Ninh Hòa;
-Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

NGUYỄN HỮU ĐĂNG THANH